TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:18/2022/QĐCNTTLH

TS, ngày 03 tháng 03 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải , đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đặng Bích H.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đặng Bích H với anh Triệu Tiến D.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Đặng Bích H**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm M, xã VT, huyện TS, tỉnh PT.

Người bị kiện: Anh **Triệu Tiến D**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã VT, huyện TS, tỉnh PT.

Người bảo vệ quyền lợi cho Nguyên đơn: Ông Lã Thành C- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh PT.

Người bảo vệ quyền lợi cho Bị đơn: Ông Bùi Đức D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh PT.

-Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Bích H và anh Triệu Tiến D.

- *Về con chung*: Chị H; anh D xác nhận có hai con chung Triệu Tiến G, sinh ngày 02/07/2001 và Triệu Tiến Gi, sinh ngày 09/01/2005. Khi ly hôn chị H; anh D thỏa thuận cháu Triệu Tiến G đã trưởng thành lao động tự túc được nên không đề nghị giải quyết việc nuôi con chung. Đối với cháu Triệu Tiến Gi nguyện vọng được ở cùng chị H nên khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gi. Anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức*: Chị H; anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
-VKSND cùng cấp;
- Chị cục THADS cùng cấp;
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí